

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2020/ HS-PT

Ngày 18 tháng 11 năm 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Thụy

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Hải và ông Nguyễn Đức Thủy

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 18 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79/2020/TLPT-HS ngày 06 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Mạnh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2020/HS-ST ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Hà Nam.

Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Thôn T, xã Y, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Hữu T và bà Đỗ Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/5/2020 chuyển tạm giam ngày 17/5/2020 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam, có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng không có kháng cáo, kháng nghị:

* *Người bị hại:* Anh Lê Văn Q, sinh năm 1987; Trú tại: Thôn Bái Đ, xã T, huyện P, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1961; Trú tại: Thôn T, xã Y, thị xã D, tỉnh Hà Nam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 16/6/2013, Hoàng Văn H cùng một số thanh niên đều ở thôn M, xã Q, huyện P, thành phố Hà Nội rủ nhau đến quán điện tử nhà chị Nguyễn Thị H ở thôn H, xã M, huyện D (nay là thị xã D) chơi điện tử. Do biết mâu thuẫn từ trước giữa Nguyễn Văn T ở thôn H, xã M, huyện D và Hoàng Văn H nên khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, Đinh Văn T gọi điện nói với T “*Hình như bọn thằng H (Liu) ở Q trên quán nét*”. Sau đó, T kể mâu thuẫn với H cho Nguyễn Mạnh T nghe đồng thời rủ T mỗi người cầm một đoạn tuýp sắt dài khoảng 01m cùng nhau đến quán nhà chị H để đánh nhóm của H. Khi đến cổng đình thôn H, xã M, T và T cất hai đoạn tuýp vào trong cổng đình rồi ngồi chơi cùng Tống Duy H, Nguyễn Minh T và Hoàng Tiến H cùng ở thôn H, xã M, huyện D. Tại đây, T kể cho T, H, T và H biết việc trước đây T bị H đánh. Sau đó, T và T đi vào quán điện tử nhà chị H để xác định xem H có mặt ở đó hay không. Sau khi xác định chính xác, thì T và T quay lại cổng đình rồi T, T, H, H và T bảo nhau đợi ở cổng đình chờ nhóm của H ra thì đánh. Một lúc sau, T một mình đi vào quán Internet nhà chị H và đến chỗ anh H đang ngồi dùng tay đập, tát liên tục khoảng 5-6 nhát vào đầu và mặt H rồi quay ra cổng đình. Biết nhóm của mình bị chặn đánh nên Nguyễn Văn T gọi điện cho Lê Văn Q, Hoàng Văn C đến trợ giúp đưa nhóm của T về. Chờ khoảng 15-20 phút nhưng không thấy C và Q đến, nhóm của H đi về thì phát hiện xe máy của D bị hết hơi nên nhóm của H dắt xe về. Lúc này thấy nhóm của H đang bỏ chạy thì T và T cầm tuýp sắt còn H, T và H nhặt gạch, đá đuổi theo đánh nhóm của H. Khi chạy về đến gần thôn M, xã Q, nhóm của H gặp C, Q và Vũ Văn Q và một số thanh niên khác đi đến. Thấy đông người, nhóm của T, T liền bỏ chạy về hướng đình làng thôn H. Tại đây, T nói với H “*Mày chạy về nhà T lấy cho anh cái kiếm, anh để ở cuối giường mang ra cho anh*”. H liền chạy về nhà T lấy 01 thanh kiếm dài 97cm, bản rộng 03cm để dưới chiếu ở cuối giường rồi lấy một bao tải rách bọc thanh kiếm mang ra cổng đình đưa cho T. T cầm kiếm cùng T chạy về phía T đang đứng đối diện với nhóm của Q, cách nhau khoảng 2-3m. H cầm hai nửa viên gạch chạy theo T và T mục đích để đánh nhau với nhóm của Q. Thấy anh Q và T đang đánh nhau thì T đứng bên phải sát phía sau T dùng hai tay cầm kiếm giơ lên cao chém một nhát từ trên xuống dưới từ phải qua trái trúng vào mặt ngoài cẳng tay trái của Q làm Q bị thương chảy máu. Thấy vậy Q cùng nhóm của mình bỏ chạy về hướng thôn M, xã Q. Sau đó T nói với H “*Mày giấu hộ anh thanh kiếm này đi*”. H liền cầm lấy thanh kiếm T đưa vút vào trong vườn chùa thôn H, xã M. Hậu quả anh Q bị thương được đưa đến Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức- Hà Nội điều trị đến ngày 19/6/2013 được ra viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 129/13/TgT ngày 28/8/2013 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: Lê Văn Q bị gãy 1/3

trên xương trụ cẳng tay trái làm đứt gân gấp từ ngón II đến ngón V đứt dây thần kinh giữa và bó mạch thần kinh trụ đã được phẫu thuật khâu nối. Tỷ lệ tổn hại sức khỏe bị giảm do thương tích gây nên hiện tại là 15%. Vết thương cẳng tay trái là do vật cạnh sắc gây nên.

Ngày 06/3/2014 Tổng Duy H đã bị Tòa án nhân dân huyện D(nay là Tòa án nhân dân thị xã D) xử phạt 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999, sửa đổi bổ sung 2009.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Mạnh T đã cùng gia đình bồi thường cho anh Lê Văn Q số tiền 20.000.000đ, các bên đã thỏa thuận giải quyết xong trách nhiệm dân sự.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Nguyễn Mạnh T bỏ trốn nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã. Ngày 14/5/2020 Nguyễn Mạnh T đã đến Công an thị xã D đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đồng bọn.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 48/2020/HS-ST ngày 27/8/2020 Tòa án nhân dân thị xã D đã áp dụng điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt Nguyễn Mạnh T 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/5/2020. Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định án phí và tuyên quyền kháng cáo.

Trong thời hạn luật định ngày 31/8/2020 bị cáo Nguyễn Mạnh T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam có quan điểm: Không có căn cứ chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mạnh T. Đề nghị HĐXX căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự bác đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Hà Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mạnh T trong thời hạn luật định, đơn thể hiện đầy đủ nội dung quy định tại khoản 2 Điều 332 của Bộ

luật tố tụng hình sự và hợp lệ, được cấp phúc thẩm xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2]. Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo Nguyễn Mạnh T đều thừa nhận vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 16/6/2013 tại thôn H, xã M, huyện D (nay là thị xã D), trong quá trình xô xát đánh nhau giữa hai nhóm thanh niên ở thôn H với thôn M, xã Q, huyện P, thành phố Hà Nội. Nguyễn Mạnh T đã bảo Tống Duy H về nhà lấy cho mình 01 thanh kiếm có chiều dài 97cm, bản rộng 03cm. Khi H mang kiếm đến, T đã cầm kiếm bằng 02 tay chém một nhát vào mặt ngoài cẳng tay trái của anh Lê Văn Q, khiến anh Q bị tổn hại 15% sức khỏe. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và kết luận giám định cùng các tài liệu thu giữ có trong hồ sơ. Như vậy với hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Mạnh T và Tống Duy H đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999. Tuy nhiên tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù, nhưng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017 quy định khung hình phạt từ 02 năm đến 06 năm tù. Để áp dụng có lợi cho bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội 14 về việc thi hành Bộ luật hình sự xét xử Nguyễn Mạnh T theo điểm đ khoản 2 Điều 134 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Đối với Tống Duy H là người thực hiện hành vi phạm tội cùng với bị cáo T đã bị Tòa án huyện D (thị xã D) xử phạt 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại Bản án số 17/2014/HSST ngày 06/3/2014.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Mạnh T, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi chỉ vì thiếu kiềm chế bị cáo đã dùng kiếm là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Lê Văn Q với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 15%, xét thấy cần áp dụng biện pháp cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo và giáo dục là phù hợp. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, đã tác động gia đình bồi thường dân sự cho bị hại, được người

bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã ra đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, từ đó Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T 03 năm tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không xuất trình thêm tài liệu chứng cứ chứng minh cho yêu cầu kháng cáo. Do đó kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Mạnh T không được Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Nguyễn Mạnh T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Mạnh T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 48/2020/HS-ST ngày 27/8/2020 của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Hà Nam.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Mạnh T 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/5/2020 về tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Nguyễn Mạnh T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp;
- TAND thị xã D;
- VKSND thị xã D;
- Công an thị xã D;
- Chi cục thi hành án dân sự thị xã D;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Văn Thuy

- Phòng NVHS Công an tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu HS, Tòa hình sự, Bộ phận HCTP.